

Số: 41/QĐ-TTTS

Tây Sơn, ngày 11 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Tây Sơn

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2310/QĐ-SGDĐT ngày 24/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của kế toán Trung tâm GDNN – GDTX Tây Sơn về việc công khai dự toán theo Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Tây Sơn (đính kèm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị, kế toán và các tổ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai;
- GD, PGD;
- Tổ GDTX, tổ ĐTN-GV-HC
- Lưu: VT, Kế toán.



Phù Quốc Tiến

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026
cho các đơn vị trực thuộc**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Chánh văn phòng Sở, thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực XV;
- Các phòng giao dịch KBNN;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Nam

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm GDNN-GDTX Tây Sơn

Mã QHNS: 1124734

Chương 422 loại 070 khoản 075

(Kèm theo Quyết định số: 2310/QĐ-SGDĐT ngày 24/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Mã TK tabmis	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	Ghi chú
I	Dự toán được giao		6.801	
1	Kinh phí thực hiện tự chủ		6.010	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ		332	
3	Dự toán thu học phí (cấp bù miễn, giảm học phí)		459	
II	Dự toán phân bổ đơn vị được rút tại KBNN kỳ này		6.801	
1	Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên kinh phí thực hiện tự chủ	9523	6.010	
	- Kinh phí thực hiện chi tiền lương và hoạt động thường xuyên	13	5.935	
	- Tiết kiệm 10% cải cách tiền lương tại đơn vị đối với kinh phí tự chủ	14	75	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	9527	791	
	- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	18	287	
	- Kinh phí giáo dục phòng chống tham nhũng	12	-	
	- Kinh phí hoạt động đảng bộ cơ sở	12	34	
	- Kinh phí cấp bù miễn học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP	12	459	
	- Phụ cấp đặc thù theo Nghị định 179/2025/NĐ-CP	12	-	
	- Kinh phí thực hiện theo Thông tư 42/2013/TTLT	12	-	
	- Kinh phí thực hiện theo Nghị định 84/2020/NĐ-CP	12	-	
	- Kinh phí thực hiện Nghị định 28/2012/NĐ-CP	12	-	
	- Kinh phí HTCPHT theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP	12	11	
	- Kinh phí thực hiện Nghị định 66/2025/NĐ-CP	12	-	
	- Hỗ trợ học sinh xã Nhơn Châu theo NQ số 10/2024/ NQ-HĐND	12	-	
	- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP (hs DTTS (ít người)	12	-	
	- Kinh phí hỗ trợ chính sách khuyến khích đối với HS, GV, VCQL các trường chuyên theo QĐ 79/2022/QĐ-UBND	12	-	
	- Kinh phí hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh nội trú tại các trường PTDT nội trú theo QĐ 16/2022/QĐ-UBND	12	0	